

Số: 144/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Lại Đức T, sinh ngày 05/6/1993;

Số CCCD: 001093039749; do Cục trưởng cục CS QLHCVTTXH cấp ngày 10/7/2021.

*** Bị đơn:** Chị Đồng Thị H, sinh ngày 12/11/1995;

Số CCCD: 001195022644; do Cục trưởng cục CS QLHCVTTXH cấp ngày 19/4/2021.

Đều có nơi ĐKKTT: xóm 15, thôn TM, xã HS, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đồng Thị H và anh Lại Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Đồng Thị H và anh Lại Đức T thuận tình ly hôn.

{Giấy đăng ký kết hôn số 191/2013, quyển số 01/2013 ngày 30/10/2013 tại UBND xã HS, huyện MD, TP. Hà Nội (nay là xã HS, thành phố Hà Nội) giữa anh Lại Đức T với chị Đồng Thị H không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 23/9/2025}.

2.2. Về con chung: Chị Đồng Thị H và Anh Lại Đức T có 03 con chung: Lại Chí T, sinh ngày 05/5/2014; Lại Thị Ngọc H, sinh ngày 28/6/2016 và Lại Minh Ch, sinh ngày 10/4/2019. Sau ly hôn, giao con chung Lại Chí T cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao hai con chung Lại Thị Ngọc H và Lại Minh Ch cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng đối với chị H số tiền 2.000.000đồng/tháng (hai triệu đồng), cụ thể vào ngày 10 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 10/2025 cho đến khi có thay đổi mới hoặc có yêu cầu khác.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh T và chị H đều xác nhận không có, đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của anh Lại Đức T nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp; hoàn lại cho anh Lại Đức T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa theo Biên lai số 0007431 ngày 15/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện

